

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HS-PT

Ngày: 15-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử Phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tạ Quốc Việt**

Các thẩm phán: - Ông **Đào Đức Thiện;**

- Bà **Nguyễn Thị Phương Bắc.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lê Thị Ngân** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:* Ông **Ngô Xuân Thành**, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 41/2018/HSPT ngày 22/02/2018 đối với bị cáo Phạm Ngọc S do có kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2018/HS-ST ngày 12/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Phạm Ngọc S – Sinh năm 1980 tại Bà Rịa - Vũng Tàu.

HKTT: Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Phạm Ngọc S (đã chết) và bà Trương Thị Ngọc K; có vợ là Nguyễn Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 13/6/2017 (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Mộng Đ, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư S - Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự nhưng không có kháng cáo, kháng nghị và không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Ngọc S là tài xế lái xe cho công ty TNHH đầu tư và phát triển Úc Châu (gọi tắt là Công ty Úc Châu). Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 06/5/2017, S điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 60C – 230.27 kéo sơ mi rơ mooc BKS: 72R - 0196 lưu thông trên đường Nguyễn Văn Linh, hướng từ khu công nghiệp Phú Mỹ 1 đi quốc lộ 51. Khi đi

đến khu vực ngã ba giao với quốc lộ 51, thuộc Km 44 quốc lộ 51, khu phố Tân Phú, thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì điều khiển xe qua giao lộ rẽ trái, do không nhường đường cho xe đang lưu thông trên quốc lộ 51 nên đã gây tai nạn giao thông với xe ô tô BKS: 51C - 636.66 do ông Nguyễn Thảo T điều khiển lưu thông trên quốc lộ 51, hướng từ huyện Tân Thành đi thành phố Bà Rịa; cùng đi phụ xe là ông Lê Văn N. Hậu quả: Ông Nguyễn Thảo T và ông Lê Văn N chết tại hiện trường; xe ô tô BKS: 51C - 636.66 bị hư hỏng nặng.

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là khu vực ngã ba giao giữa đường Nguyễn Văn Linh với quốc lộ 51, Km 44 quốc lộ 51, khu phố Tân Phú Vạn Hạnh, thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Quốc lộ 51 có dải phân cách cứng giữa đường chia mặt đường thành chiều lưu thông riêng biệt; phần đường lưu thông từ huyện Long Thành đi huyện Tân Thành rộng 15,10 mét, phần đường lưu thông từ huyện Tân Thành đi huyện Long Thành rộng 13,30 mét. Đường Nguyễn Văn Linh có dải phân cách bê tông chia mặt đường thành hai chiều lưu thông; chiều lưu thông từ khu công nghiệp Phú Mỹ 1 đi quốc lộ 51 rộng 8,60 mét. Chọn lề chuẩn là mép lề đường bên phải quốc lộ 51, hướng từ huyện Tân Thành đi huyện Long Thành và điểm cố định là cột điện số 81GD/192.

Tất cả các dấu vết, phương tiện có tại hiện trường đo vào lề chuẩn như sau:

Vị trí xe ô tô 51C – 636.66: Xe dừng ở ngã ba, đầu xe quay vào lề chuẩn, đuôi xe quay vào đường Nguyễn Văn Linh. Tâm trục bánh xe trước bên trái đo vào lề là 10,30 mét, đo đến cột điện 81GD/192 là 17,50 mét. Tâm trục bánh xe sau cùng bên trái đo vào lề là 16,10 mét; đo đến đầu dải phân cách cứng là 22,60 mét.

Vị trí xe ô tô đầu kéo BKS: 60C – 230.27 kéo sơ mi rơ mooc BKS: 72R - 0196: Xe dừng ngang ngã ba. Đầu xe quay về hướng huyện Long Thành, hơi chệch vào lề chuẩn; đuôi xe hướng vào đường Nguyễn Văn Linh. Tâm trục bánh xe đầu tiên bên phải xe ô tô đầu kéo BKS: 60C – 230.27 đo vào lề là 7,90 mét; tâm trục bánh xe sau cùng bên phải sơ mi rơ mooc BKS: 72R – 0196 đo vào lề chuẩn là 20,40 mét. Tâm trục bánh xe đầu tiên bên trái xe ô tô đầu kéo BKS: 60C – 230.27 đo đến tâm trục bánh xe trước bên phải xe ô tô 51C – 636.66 là 0,55 mét.

Khu vực các bao phân rơi vãi: Trên mặt đường có nhiều bao đựng phân bò màu đỏ rơi vãi, kích thước 19,40m x 14,10m.

Biển báo: Bên lề đường bên phải đường Nguyễn Văn Linh, hướng từ khu công nghiệp Phú Mỹ 1 đi quốc lộ 51 có biển báo hiệu giao thông, giao với đường ưu tiên.

Khu vực va chạm xác định: Tâm khu vực va chạm đo vào lề chuẩn là 18,35 mét, đo đến tâm trục bánh xe sau cùng bên trái xe ô tô 51C – 636.66 là 2,75 mét.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 134B/PC54 ngày 13/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Nguyên nhân chết của bị hại Lê Văn N là do chấn thương sọ não: Võ sọ, dập não. Vật tác động gây chấn thương sọ não là vật tày diện tiếp xúc rộng tác động trực tiếp vào vùng đầu cơ thể nạn nhân theo cơ chế ép - nén.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 134/PC54 ngày 13/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Nguyên nhân chết của bị hại Nguyễn Thảo T là do đa chấn thương: Gãy đa xương sườn, gãy xương ức, dập – rách phổi, xuất huyết nội, gãy xương đùi. Vật tác động gây đa chấn thương là vật tày diện tiếp xúc rộng tác động trực tiếp vào nhiều vùng cơ thể nạn nhân hướng từ trước ra sau.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 126/KL ngày 01/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Tân Thành: Chiếc xe ô tô tải hiệu HINO, BKS: 51C – 636.66 bị thiệt hại 889.291.909đ (tám trăm tám mươi chín triệu hai trăm chín mươi một nghìn chín trăm lẻ chín đồng) và tại Bản kết luận định giá tài sản số: 201/KL ngày 24/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Tân Thành: tổng giá trị phụ tùng xe ô tô BKS 60C-230.27 bị hư hỏng là 32.692.000 đồng, tổng giá trị phụ tùng rò rỉ mooc hư hỏng là 20.776.360 đồng, bình khí gas bị hư hỏng 12.100.000 đồng.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông xảy ra do lỗi hỗn hợp: Phạm Ngọc S điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 60C – 230.27 kéo sơ mi rò rỉ mooc BKS 72R - 0196 từ đường không ưu tiên qua đường ưu tiên chuyển hướng rẽ trái không nhường đường cho xe ô tô lưu thông trên đường ưu tiên, vi phạm Điều 15, Điều 24 của Luật giao thông đường bộ. Nguyễn Thảo T điều khiển xe ô tô BKS 51C – 636.66 đến khu vực giao lộ không giảm tốc độ đến mức an toàn, vi phạm Điều 11 của Luật giao thông đường bộ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HS-ST ngày 12/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc S phạm tội **“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”** và xử phạt bị cáo như sau:

Áp dụng điểm đ, g khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 33; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Ngọc S 03 (ba) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2017.

Ngoài ra bản án còn tuyên về hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong thời hạn kháng cáo: Ngày 19/01/2018, bị cáo Phạm Ngọc S làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trong đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm: Qua xem xét toàn bộ nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xét thấy bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội và mức hình phạt đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì mới cho yêu cầu kháng cáo của mình ngoài lý do mức án đã tuyên là nặng nên không có căn cứ để xem xét. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Ý kiến bào chữa của Luật sư: Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa hôm nay xét thấy nội dung vụ án đã phù hợp với nhận định của cơ quan điều tra và bản án sơ thẩm. Từ đó xác định tai nạn giao thông xảy ra là do lỗi hỗn hợp mà bị hại là người có lỗi chính. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo S.

Tại điểm giao nhau giữa Quốc lộ 51 và đường Nguyễn Văn Linh thì trên Quốc lộ 51 có biển báo nguy hiểm, có vạch giảm tốc độ, có tín hiệu đèn vàng nhấp nháy. Nhưng

khi đến giao lộ bị hại vẫn chạy ở tốc độ cao, không giảm tốc độ mà còn tăng tốc từ 52km/h đến 55km/h. Thực tế tại thời điểm xe bị cáo sang đường có một xe tải chạy phía trước xe bị hại, họ đã giảm tốc độ và qua ở phía đuôi xe bị cáo rồi đi thẳng.

Bị cáo và nguyên đơn dân sự đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho phía gia đình bị hại. Đại diện bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo, vì vậy ông đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo một mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, các hành vi, Quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán cấp sơ thẩm đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn giải quyết sơ thẩm bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc S gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về nội dung vụ án, tội danh và điều luật áp dụng*: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với các tài liệu chứng cứ đã thu được có trong hồ sơ nhận thấy đều phù hợp với nhau, do vậy xét đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 06/5/2017, tại khu phố Tân Phú, thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Phạm Ngọc S điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 60C – 230.27 kéo sơ mi rơ mooc BKS: 72R - 0196 lưu thông trên đường Nguyễn Văn Linh (là đường không ưu tiên), hướng từ khu công nghiệp Phú Mỹ 1 đi Quốc lộ 51 (là đường ưu tiên). Khi đi đến khu vực ngã ba giao với Quốc lộ 51 điều khiển xe qua giao lộ rẽ trái, đã không nhường đường cho xe đang lưu thông trên Quốc lộ 51 nên gây tai nạn giao thông với xe ô tô BKS: 51C - 636.66 do anh Nguyễn Thảo T điều khiển lưu thông trên quốc lộ 51, hướng từ huyện Tân Thành đi thành phố Bà Rịa; phụ xe cùng đi là anh Lê Văn N. Hậu quả vụ tai nạn: anh Nguyễn Thảo T và anh Lê Văn N chết tại hiện trường; xe ô tô BKS: 51C - 636.66 bị thiệt hại 889.291.909 đồng; xe ô tô BKS 230.27 kéo theo rơ mooc bị thiệt hại: 65.568.360 đồng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Ngọc S về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng pháp luật”.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội khi Bộ luật hình sự năm 1999 đang có hiệu lực thi hành, mặt khác Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt tối đa và tối thiểu bằng nhau, hình phạt bổ sung giống nhau. Căn cứ vào thông tư liên tịch số 02/2000/TTLT- TANDTC-VKSNDTC-BTP-BCA ngày 05 tháng 7 năm 2000 thì hai điều luật là ngang nhau. Việc cấp sơ thẩm so sánh khung hình phạt giữa 2 điều luật rồi áp dụng điều luật năm 2015 để xét xử bị cáo là chưa chính xác, mà cần áp dụng khoản 3 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét

xử, nhưng lượng hình theo tinh thần theo khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho bị cáo, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là nặng. Xét thấy, bị cáo điều khiển phương tiện giao thông là xe tải loại nặng nhưng lại không nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của Luật giao thông đường bộ nên đã gây ra tai nạn khiến 02 người tử vong và tài sản bị hư hỏng nặng, có giá trị lớn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất mát to lớn cho gia đình các bị hại và ảnh hưởng đến công tác phòng chống tai nạn giao thông tại địa phương. Vì vậy, đối với bị cáo cần có một hình phạt tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, sau khi điều tra công khai tại phiên tòa, đối chiếu, so sánh với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng: Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do lỗi hỗn hợp. Đối với người bị hại điều khiển xe tải nặng chở hàng nhưng khi chạy đến giao lộ có biển báo giảm tốc độ nhưng vẫn cho xe chạy với tốc độ cao không giảm mà còn tăng tốc từ 52 km/giờ lên 55 km/giờ (tại thời điểm đụng nhau) mà không hề có dấu vết phanh xe và xe ô tô tải do bị hại điều khiển đã đâm vào phía sau xe ô tô do bị cáo điều khiển, đặc biệt cũng thời điểm này có một xe tải đi trước xe bị hại nhưng tài xế đã làm chủ được tốc độ vòng qua phía đuôi xe bị cáo và đi thẳng. Như vậy, rõ ràng phần lỗi của bị hại là rất nặng như bản án sơ thẩm xác định 60% là có căn cứ. Còn phía bị cáo cũng có phần lỗi là khi đi từ đường không ưu tiên ra đường ưu tiên mà thiếu quan sát từ xa để nhường đường theo quy định. Tuy nhiên, một phần cũng do khách quan là có xe tải chạy trước xe bị hại che chắn tầm nhìn, trời mưa, đường trơn trượt và xe của bị cáo cũng đã sắp sang phần đường phía ngược lại.

Như trên đã phân tích nguyên nhân xảy ra tai nạn có một phần lỗi của bị hại, mặt khác bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường đầy đủ trách nhiệm dân sự và đã được gia đình bị hại làm đơn bãi nại. Sau khi xét xử sơ thẩm đại diện hợp pháp của bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Án phí: Bị cáo Phạm Ngọc S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Ngọc S; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HS-ST ngày 12/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc S phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng khoản 3 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Ngọc S 09 (chín) tháng 02 (hai) ngày tù**, thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2017, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Áp dụng Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Áp dụng khoản 5 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, cấm Phạm Ngọc S hành nghề lái xe 01 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Ngọc S không phải chịu.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- PV27-Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- TAND huyện Tân Thành;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Tạ Quốc Việt